

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 322 /UBTVQH14-CTĐB

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2018

Tài liệu tham khảo thực hiện
việc lấy phiếu tín nhiệm đối với người
giữ chức vụ do HĐND bầu

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân
các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

Thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Trên cơ sở đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân một số địa phương, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xin gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố bộ tài liệu gồm các văn bản liên quan đến việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm để các địa phương có cơ sở tham khảo trong quá trình triển khai thực hiện.

(Xin gửi các văn bản kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBTVQH (báo cáo);
- Lưu: HC, CTĐB;
- E-pas: 76662

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
KT. CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN



Trần Văn Túy

...(2)...., ngày tháng ... năm 2018

NỘI DUNG CHỦ YẾU

Phiên họp lấy phiếu tín nhiệm theo Nghị quyết số 85/2014/QH13
(*Tại kỳ họp thứ ..., HĐND ... (1)... nhiệm kỳ 2016-2021*)

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân phát biểu một số vấn đề liên quan trong việc lấy phiếu tín nhiệm;

2. Thường trực Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân quyết định danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm tại Kỳ họp thứ ... Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016-2021 theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 (*biểu quyết*);

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân thảo luận tại Tổ. Riêng đối với Hội đồng nhân dân cấp xã do không thành lập Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thì trước khi tiến hành lấy phiếu tín nhiệm, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định việc phân chia thành các Tổ để các đại biểu Hội đồng nhân dân trao đổi, thảo luận về các vấn đề liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm.

Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân gửi Biên bản kết quả thảo luận về Thường trực Hội đồng nhân dân;

4. Thường trực Hội đồng nhân dân nghe Báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận tại Tổ;

5. Thường trực Hội đồng nhân dân Báo cáo trước Hội đồng nhân dân kết quả thảo luận tại Tổ đại biểu;

6. Thường trực Hội đồng nhân dân trình bày Tờ trình về dự kiến danh sách Ban Kiểm phiếu;

7. Đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu;

8. Trưởng Ban kiểm phiếu phổ biến thể lệ và cách thức ghi phiếu tín nhiệm;

9. Đại biểu Hội đồng nhân dân tiến hành ghi phiếu, bỏ phiếu;

10. Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu;

11. Thư ký kỳ họp trình bày dự thảo Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm;

12. Hội đồng nhân dân biểu quyết thông qua Nghị quyết.

Ghi chú:

(1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.

(2) Tên địa danh.

Số: /TTr-HĐND

...(2)..., ngày tháng ... năm 2018

TỜ TRÌNH

**Về danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm
theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội
tại kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân(1)... nhiệm kỳ 2016-2021**

Kính gửi: Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân,

Căn cứ Điều 88 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 63 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Căn cứ Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội về thời điểm lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn quy định Hội đồng nhân dân lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ sau:

a) Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân đối với Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân.

Theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội, trường hợp một người đồng thời giữ nhiều chức vụ thì việc lấy phiếu tín nhiệm được thực hiện một lần đối với chức vụ cao nhất. Không lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ quy định tại điểm a và điểm b nêu trên có thời gian đảm nhiệm chức vụ liên tục chưa đủ 09 tháng, tính đến ngày khai mạc kỳ họp tổ chức lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân.

(Nếu có trường hợp cụ thể cần giải thích thì báo cáo, giải trình rõ trước Hội đồng nhân dân).

Thường trực Hội đồng nhân dân xin trình danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

1. Ông (bà) Chủ tịch Hội đồng nhân dân;
2. Ông (bà) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

3. Ông (bà) Trưởng Ban ... của Hội đồng nhân dân;
4. Ông (bà) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân (cấp tỉnh);
5. Ông (bà) Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
6. Ông (bà) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân;
7. Ông (bà) Ủy viên Ủy ban nhân dân;
-

Kính trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định Danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm kỳ 2016-2021.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các ông (bà) được HĐND lấy phiếu tín nhiệm;
- Lưu VT.

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh nơi đóng trụ sở.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
.....(1).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-HĐND

....(2)...., ngày tháng ... năm 2018

TỜ TRÌNH

Về danh sách Ban kiểm phiếu lấy tín nhiệm đối với người giữ chức vụ
do Hội đồng nhân dân bầu tại kỳ họp thứ ..., nhiệm kỳ 2016-2021

Kính thưa các vị đại biểu Hội đồng nhân dân,

Theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 85/2014/QH13 về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn và Điều 63 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp này, Hội đồng nhân dân đã biểu quyết thông qua danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm. Để tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm bằng bỏ phiếu kín, xin trình Hội đồng nhân dân dự kiến Danh sách Ban kiểm phiếu gồm các công, bà có tên sau đây:

1. Ông (bà)....., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ; Trưởng Ban kiểm phiếu.

2. Ông (bà)...., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

3. Ông (bà)...., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

4. Ông (bà)...., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

5. Ông (bà)...., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

6. Ông (bà)...., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

.....

Xin trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh.

BAN KIỂM PHIẾU

...(2)...., ngày tháng ... năm 2018

PHÁT BIỂU CỦA TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

Kính thưa chủ tọa phiên họp,

Thay mặt Ban kiểm phiếu, tôi xin báo cáo với Hội đồng nhân dân việc tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu theo Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội tại kỳ họp thứ ... Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

1. Về Phiếu tín nhiệm

- Phiếu tín nhiệm được chuẩn bị thành ... loại theo từng chức vụ hoặc nhóm chức vụ mà Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm kỳ 2016-2021 đã bầu. Mỗi phiếu in trên giấy có màu khác nhau. Trên từng phiếu đã ghi rõ họ tên, chức vụ của người được lấy phiếu kèm theo các ô tương ứng với ba mức độ tín nhiệm (tín nhiệm cao, tín nhiệm, tín nhiệm thấp), cụ thể như sau:

1- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

2- Phiếu tín nhiệm đối với các Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Trưởng các Ban của Hội đồng nhân dân; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân (cấp tỉnh);

3- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân;

4- Phiếu tín nhiệm đối với các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ủy ban nhân dân;

- Phía trên, bên trái của mỗi phiếu được đóng dấu Hội đồng nhân dân.

2. Trường hợp phiếu sau đây là không hợp lệ:

a) Phiếu không theo mẫu do Ban kiểm phiếu phát ra;

b) Phiếu không xác định mức độ tín nhiệm hoặc lựa chọn nhiều hơn một mức độ tín nhiệm;

Trường hợp phiếu ghi tên 2 từ người trở lên mà phần thể hiện mức độ tín nhiệm đối với một người không hợp lệ thì chỉ xác định không hợp lệ đối với người đó; kết quả thể hiện mức độ tín nhiệm đối với những người còn lại trong danh sách vẫn hợp lệ.

Trường hợp phiếu có ghi thêm tên của người ngoài danh sách đã có trong phiếu do Ban kiểm phiếu phát ra thì phần ghi thêm đó không có giá trị; kết quả thể hiện mức độ tín nhiệm đối với những người còn lại trong danh sách vẫn hợp lệ.

3. Về đánh dấu phiếu và bỏ phiếu

Sau khi nhận phiếu, đại biểu thể hiện chính kiến về mức độ tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong 3 ô là “tín nhiệm cao” hoặc “tín nhiệm” hoặc “tín nhiệm thấp” được in sẵn trên phiếu; nếu cần, đại biểu đổi lại phiếu với Ban kiểm phiếu.

BAN KIỂM PHIẾU

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh nơi đóng trụ sở.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
..(1)....
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm 2018

KỶ HỌP THỨ...
(Đóng dấu của HDND)

PHIẾU TÍN NHIỆM
Đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân ...
(Đại biểu thể hiện ý kiến của mình bằng cách đánh dấu x
vào một trong ba ô mức độ tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
..(1)....
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm 2018

KỶ HỌP THỨ ...
(Đóng dấu của HĐND)

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân (đối với cấp tỉnh)
(Đại biểu thể hiện ý kiến của mình bằng cách đánh dấu x vào một trong ba ô mức độ tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1	(3)	(4)			
2					
3					
4					
....					

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh.
- (3) Ghi rõ họ và tên.
- (4) Các chức vụ tương ứng với phạm vi những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu ghi trên tên phiếu.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
..(1)....
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KỶ HỌP THỨ ...
(Đóng dấu của HĐND)

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm 2018

PHIẾU TÍN NHIỆM
Đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân
(Đại biểu thể hiện ý kiến của mình bằng cách đánh dấu x
vào một trong ba ô mức độ tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
..(1)....
NHIỆM KỲ 2016 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KỶ HỢP THỨ ...
(Đóng dấu của HDND)

.....(2)...., ngày ... tháng ... năm 2018

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân ...
(Đại biểu thể hiện ý kiến của mình bằng cách đánh dấu x
vào một trong ba ô mức độ tín nhiệm)

STT	Họ và tên	Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu	Mức độ tín nhiệm		
			Tín nhiệm cao	Tín nhiệm	Tín nhiệm thấp
1	(3)	(4)			
2					
3					
4				

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh.
- (3) Ghi rõ họ và tên.
- (4) Các chức vụ tương ứng với phạm vi những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu ghi trên tên phiếu.

BAN KIỂM PHIẾU

...(2)..., ngày ... tháng ... năm 2018

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

**Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ
do Hội đồng nhân dân bầu**

Ngày tháng năm 2018, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ; Trưởng Ban kiểm phiếu.
2. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên
3. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên
4. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên
5. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên
6. Ông (bà)..., đại biểu Hội đồng nhân dân Tổ, Ủy viên

.....

Đã tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản xác định kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với ... người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu. Cụ thể như sau:

- Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân :
- Số đại biểu Hội đồng nhân dân có mặt:

KẾT QUẢ CỤ THỂ NHƯ SAU:

1. Ông (bà) ..., Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

2. Ông (bà) ..., Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

3. Ông (bà) ..., Trưởng Ban kinh tế và ngân sách, Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

4. Ông (bà) ..., Trưởng Ban văn hóa – xã hội, Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

5. Ông (bà) ..., Trưởng Ban pháp chế, Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

6. Ông (bà) ..., Trưởng Ban dân tộc, Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

7. Ông (bà) ..., Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân (cấp tỉnh)

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

8. Ông (bà) ..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

9. Ông (bà) ..., Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

10. Ông (bà) ..., Ủy viên Ủy ban nhân dân

- + Số phiếu hợp lệ :
- + Số phiếu không hợp lệ :
- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

.....

Biên bản này được lập thành 03 bản vào hồi ... giờ cùng ngày và đã thông qua các thành viên trong Ban kiểm phiếu.

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.
- (2) Tên địa danh nơi đóng trụ sở.

Số: /2018/NQ/HĐND

Tình huống 1

**NGHỊ QUYẾT
XÁC NHẬN KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI
GIỮ CHỨC VỤ DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN BẦU**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN(1).....
Kỳ họp thứ ..., nhiệm kỳ 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu ngày ... tháng ... năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân(1).....nhiệm kỳ 2016-2021 đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với ... người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu (*đánh giá công tác chuẩn bị, việc gửi báo cáo, tài liệu, trách nhiệm giải trình*).

Điều 2.

Xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm như sau:

1. Ông (bà) ..., Chủ tịch Hội đồng nhân dân

+ Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

2. Ông (bà) ..., Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

+ Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

3. Ông (bà) ..., Trưởng Ban

+ Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

+ Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

4. Ông (bà) ..., Trưởng Ban

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

5. Ông (bà) ..., Trưởng Ban.....

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

6. Ông (bà) ..., Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân (cấp tỉnh)

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

7. Ông (bà) ..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

8. Ông (bà) ..., Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

9. Ông (bà) ..., Ủy viên Ủy ban nhân dân

.....

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ ... Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm 2016-2021 thông qua ngày ... tháng ... năm 2018.

CHỦ TỊCH

Ghi chú:

- (1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.

Số: /2018/NQ/HĐND

Tình huống 2

**NGHỊ QUYẾT
XÁC NHẬN KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI
GIỮ CHỨC VỤ DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN BẦU**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN ... (1)...
Kỳ họp thứ ... nhiệm kỳ 2016-2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2014/QH13 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu ngày ... tháng ... năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kỳ họp thứ ..., Hội đồng nhân dân ... (1)... nhiệm kỳ 2016-2021 đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với ... người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu (*đánh giá công tác chuẩn bị, việc gửi báo cáo, tài liệu, trách nhiệm giải trình*). Xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm như sau:

1. Ông (bà) ..., Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

2. Ông (bà) ..., Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

4. Ông (bà) ..., **Trưởng Ban**

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

5. Ông (bà) ..., **Trưởng Ban**

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

6. Ông (bà) ..., **Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân**

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

7. Ông (bà) ..., **Chủ tịch Ủy ban nhân dân**

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

8. Ông (bà) ..., **Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân**

- + Số phiếu tín nhiệm cao : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).
- + Số phiếu tín nhiệm thấp : ... phiếu (chiếm ...% tổng số đại biểu HĐND).

9. Ông (bà) ..., **Ủy viên Ủy ban nhân dân**

.....

Điều 2 (nếu có trường hợp có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân đánh giá “tín nhiệm thấp”)

Những người sau đây có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân đánh giá “tín nhiệm thấp”:

1. Ông (bà)
2. Ông (bà)
3. Ông (bà)

Điều 3 (nếu có trường hợp có quá hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân đánh giá “tín nhiệm thấp”)

Tổ chức bỏ phiếu tín nhiệm đối với các ông (bà) ... tại kỳ họp thứ ... Hội đồng nhân dân ...(1)... , nhiệm kỳ 2011-2016 vì có trên hai phần ba tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân đánh giá “tín nhiệm thấp”.

Nghị quyết này đã được kỳ họp thứ ... Hội đồng nhân dân ...(1)... nhiệm 2016-2021, thông qua ngày ... tháng ... năm 2018.

CHỦ TỊCH

Ghi chú:

(1) Cấp đơn vị hành chính và tên địa phương.